

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

ĐỀ TÀI: Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về gia đình
và vấn đề xây dựng gia đình Việt Nam trong
thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Thị Thanh Thủy

Lớp : 201PLT09A01

Mã sinh viên : 22A4040104

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2021

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

ĐỀ TÀI: Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về gia đình
và vấn đề xây dựng gia đình Việt Nam trong
thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Thị Thanh Thủy

Lớp : 201PLT09A01

Mã sinh viên : 22A4040104

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2021

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU	1
1. Chương 1: Lý luận chung về vấn đề gia đình và cơ sở xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.....	2
1.1. Lý luận của chủ nghĩa xã hội về gia đình.....	2
1.2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.....	4
2. Chương 2: Gia đình ở Việt Nam hiện nay và những phương hướng, giải pháp và phát triển gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội	7
2.1. Thực trạng gia đình nước ta.....	7
2.2. Những phương hướng, xây dựng và phát triển gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.....	9
3. Chương 3: Nhận thức và trách nhiệm đối với gia đình.....	11
KẾT LUẬN	12
TÀI LIỆU THAM KHẢO	13

LỜI MỞ ĐẦU

Trong suốt tiến trình phát triển của lịch sử Việt Nam, gia đình luôn là nền tảng, nguồn nội lực quan trọng để phát triển đất nước, cho đến nay gia đình vẫn tiếp tục đảm nhận vai trò quan trọng đó. Sức sống trường tồn của quốc gia, dân tộc phụ thuộc rất nhiều vào sự tồn tại và phát triển của mỗi gia đình.

Gia đình phát triển bền vững không chỉ là niềm hạnh phúc cho mỗi người, mỗi nhà mà còn là nhân tố quan trọng góp phần giữ gìn sự phát triển lành mạnh, an toàn của xã hội và sự ổn định dân số của mỗi quốc gia. Vì vậy, gia đình luôn là một mối quan tâm đặc biệt của Đảng ta. Tại Đại hội XI của Đảng, vấn đề vai trò của gia đình và xây dựng gia đình văn hóa trong thời kỳ mới được Đảng ta tiếp tục nhấn mạnh và làm sâu sắc hơn.

Nhận thấy được tầm quan trọng của gia đình đối với xã hội, em quyết định lựa chọn đề tài: “Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về gia đình và vấn đề xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội”

Trong quá trình nghiên cứu vẫn còn nhiều thiếu sót, em rất mong nhận được sự góp ý của thầy cô.

1. Chương 1: Lý luận chung về vấn đề gia đình và cơ sở xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội

1.1. Lý luận của chủ nghĩa xã hội về gia đình

1.1.1 Khái niệm gia đình

Gia đình là một tổ chức xã hội được hình thành từ khá sớm trong lịch sử của loài người. Ngay từ buổi đầu của lịch sử, khi con người tách khỏi giới động vật và tự tổ chức cuộc sống với tư cách là một cộng đồng độc lập, thì cũng là lúc con người tự tổ chức cuộc sống theo các mô hình cộng đồng nhỏ - hình thức sơ khai của gia đình. Lúc đầu gia đình chỉ bao gồm các thành viên có quan hệ trực huyết với nhau, chủ yếu là những người mẹ cùng các con, cháu (gia đình mẫu hệ). Sau đó thì được mở rộng bao gồm thêm các thành viên khác có thể có cùng huyết thống song cũng có thể không cùng huyết thống. Cho đến nay đã có nhiều định nghĩa khác nhau về gia đình, đồng thời các quan điểm cơ bản về gia đình dường như cũng chưa có sự thống nhất, thậm chí có sự trái ngược nhau.

1.1.2 Đặc trưng cơ bản của gia đình

* Hôn nhân và quan hệ hôn nhân là một quan hệ cơ bản của sự hình thành, tồn tại và phát triển gia đình.

* Huyết thống, quan hệ huyết thống là quan hệ cơ bản đặc trưng của gia đình.

* Quan hệ quần tụ trong cùng một không gian sinh tồn.

* Quan hệ nuôi dưỡng giữa các thành viên và thế hệ thành viên trong gia đình.

1.1.3 Vị trí của gia đình

* Gia đình là tế bào của xã hội

Gia đình có vai trò quyết định đối với sự tồn tại, vận động và phát triển của xã hội.

* Gia đình là tổ ấm, mang lại các giá trị hạnh phúc, sự hài hòa trong đời sống cá nhân của mỗi thành viên.

Từ khi còn nằm trong bụng mẹ, đến lúc lọt lòng và suốt cả cuộc đời, mỗi cá nhân đều gắn bó chặt chẽ với gia đình. Gia đình là môi trường tốt nhất để mỗi cá nhân được yêu thương, nuôi dưỡng, chăm sóc, trưởng thành, phát triển.

* Gia đình là cầu nối giữa cá nhân với xã hội

Gia đình là cộng đồng xã hội đầu tiên mà mỗi cá nhân sinh sống, có ảnh hưởng rất lớn đến sự hình thành và phát triển nhân cách của từng người. Chỉ trong gia đình, mới thể hiện được quan hệ tình cảm thiêng liêng, sâu đậm giữa vợ và chồng, cha mẹ và con cái, anh chị em với nhau mà không cộng đồng nào có được và có thể thay thế.

1.2.4 Chức năng của gia đình

* Chức năng tái sản xuất ra con người

Đây là chức năng đặc thù của gia đình, không một cộng đồng nào có thể thay thế. Chức năng này không chỉ đáp ứng nhu cầu tâm, sinh lý tự nhiên của con người, đáp ứng nhu cầu duy trì nòi giống của gia đình, dòng họ mà còn đáp ứng nhu cầu về sức lao động và duy trì sự trường tồn của xã hội.

* Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục

Gia đình còn có trách nhiệm nuôi dưỡng, dạy dỗ con cái trở thành người có ích cho gia đình, cộng đồng và xã hội. Chức năng này thể hiện tình cảm thiêng liêng, trách nhiệm của cha mẹ với con cái, đồng thời thể hiện trách nhiệm của gia đình với xã hội.

* Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng

Cũng như các đơn vị kinh tế khác, gia đình tham gia trực tiếp vào quá trình sản xuất và tái sản xuất ra tư liệu sản xuất và tư liệu tiêu dùng. Tuy nhiên, đặc thù của gia đình mà các đơn vị kinh tế khác không có được,

là ở chỗ, gia đình là đơn vị duy nhất tham gia vào quá trình sản xuất và tái sản xuất ra sức lao động cho xã hội.

* Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình

Đây là chức năng thường xuyên của gia đình, bao gồm việc thỏa mãn nhu cầu tình cảm, văn hóa, tinh thần cho các thành viên, đảm bảo sự cân bằng tâm lý, bảo vệ chăm sóc sức khỏe người ốm, người già, trẻ em, sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau giữa các thành viên trong gia đình vừa là nhu cầu tình cảm vừa là trách nhiệm, đạo lý, lương tâm của mỗi người.

Ngoài những chức năng trên, gia đình còn có chức năng văn hóa, chức năng chính trị... Với chức năng văn hóa, gia đình là thời lưu giữ truyền thống văn hóa của dân tộc cũng như tộc người. Những phong tục, tập quán, sinh hoạt văn hóa của cộng đồng được thực hiện trong gia đình. Với chức năng chính trị, gia đình là một tổ chức chính trị của xã hội, là nơi tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật của nhà nước và quy chế (hương ước) của làng xã và hưởng lợi từ hệ thống pháp luật, chính sách và quy chế đó. Gia đình là cầu nối của mối quan hệ giữa nhà nước với công dân.

1.2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội

1.2.1 Cơ sở kinh tế - xã hội

Cơ sở kinh tế - xã hội để xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là sự phát triển của lực lượng sản xuất và tương ứng trình độ của lực lượng sản xuất là quan hệ sản xuất mới, xã hội chủ nghĩa. Cốt lõi của quan hệ sản xuất mới ấy là chế độ sở hữu xã hội chủ nghĩa đối với tư liệu sản xuất từng bước hình thành và củng cố thay thế chế độ sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất. Nguồn gốc của sự áp bức bóc lột và bất bình đẳng trong xã hội và gia đình dần dần bị xóa bỏ, tạo cơ sở kinh tế cho việc xây dựng quan hệ bình đẳng trong gia đình và giải phóng phụ nữ trong xã hội. Xóa bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất là xóa bỏ nguồn gốc gây nên tình trạng thống trị của người đàn ông trong gia đình, sự bất bình đẳng giữa nam và nữ, giữa

vợ và chồng, sự nô dịch đối với phụ nữ. Xóa bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất đồng thời cũng là cơ sở để biến lao động từ nhân trong gia đình thành lao động xã hội trực tiếp, người phụ nữ dù tham gia lao động xã hội hay tham gia lao động gia đình thì lao động của họ đóng góp cho sự vận động và phát triển, tiến bộ của xã hội.

1.2.2 Cơ sở chính trị - xã hội

Cơ sở chính trị để xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là việc thiết lập chính quyền nhà nước của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, nhà nước xã hội chủ nghĩa. Trong đó, lần đầu tiên trong lịch sử, nhân dân lao động được thực hiện quyền lực của mình không có sự phân biệt giữa nam và nữ. Nhà nước cũng chính là công cụ xóa bỏ những luật lệ cũ kỹ, lạc hậu, đề nâng lên vai người phụ nữ đồng thời thực hiện việc giải phóng phụ nữ và bảo vệ hạnh phúc gia đình. Nhà nước xã hội chủ nghĩa với tính cách là cơ sở của việc xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, thể hiện rõ nét nhất ở vai trò của hệ thống pháp luật, trong đó có Luật Hôn nhân và Gia đình cùng với hệ thống chính sách xã hội đảm bảo lợi ích của công dân, các thành viên trong gia đình, đảm bảo sự bình đẳng giới, chính sách dân số, việc làm, y tế, bảo hiểm xã hội... Hệ thống pháp luật và chính sách xã hội đó vừa định hướng vừa thúc đẩy quá trình hình thành gia đình mới trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội.

1.2.3 Cơ sở văn hóa

Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cùng với những biến đổi căn bản trong đời sống chính trị, kinh tế, thì đời sống văn hóa, tinh thần cũng không ngừng biến đổi. Những giá trị văn hóa được xây dựng trên nền tảng hệ tư tưởng chính trị của giai cấp công nhân từng bước hình thành và dần dần giữ vai trò chi phối nền tảng văn hóa, tinh thần của xã hội, đồng thời những yếu tố văn hóa, phong tục tập quán, lối sống lạc hậu do xã hội cũ để lại từng bước bị loại bỏ. Sự phát triển hệ thống giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ góp phần nâng cao trình độ dân trí, kiến thức khoa học và công

nghệ của xã hội, đồng thời cũng cung cấp cho các thành viên trong gia đình kiến thức, nhận thức mới, làm nền tảng cho sự hình thành những giá trị, chuẩn mực mới, điều chỉnh các mối quan hệ gia đình trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thiếu đi cơ sở văn hóa, hoặc cơ sở văn hóa không đi liền với cơ sở kinh tế, chính trị, thì việc xây dựng gia đình sẽ lệch lạc, không đạt hiệu quả cao.

1.2.4 Chế độ hôn nhân tiến bộ

Hôn nhân tự nguyện

Hôn nhân tiến bộ là hôn nhân xuất phát từ tình yêu giữa nam và nữ. Hôn nhân tự nguyện là đảm bảo cho nam nữ có quyền tự do trong việc lựa chọn người kết hôn, không chấp nhận sự áp đặt của cha mẹ. Tất nhiên, hôn nhân tự nguyện không bác bỏ việc cha mẹ quan tâm, hướng dẫn giúp đỡ con cái có nhận thức đúng, có trách nhiệm trong việc kết hôn. Hôn nhân tiến bộ còn bao hàm cả quyền tự do ly hôn khi tình yêu giữa nam và nữ không còn nữa. Hôn nhân một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng. Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện chế độ hôn nhân một vợ một chồng là thực hiện sự giải phóng đối với phụ nữ, thực hiện sự bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau giữa vợ và chồng. Trong đó vợ và chồng đều có quyền lợi và nghĩa vụ ngang nhau về mọi vấn đề của cuộc sống gia đình. Quan hệ vợ chồng bình đẳng là cơ sở cho sự bình đẳng trong quan hệ giữa cha xu thế mẹ với con cái và quan hệ giữa anh chị em với nhau.

Hôn nhân được đảm bảo về pháp lý

Quan hệ hôn nhân, gia đình thực chất không phải là vấn đề riêng tư của mỗi gia đình mà là quan hệ xã hội. Tình yêu giữa nam và nữ là vấn đề riêng của mỗi người, xã hội không can thiệp nhưng khi hai người đã thỏa thuận để đi đến kết hôn, tức là đã đưa quan hệ riêng bước vào quan hệ xã hội, thì phải có sự thừa nhận của xã hội, điều đó được biểu hiện bằng thủ tục pháp lý trong hôn nhân. Thực hiện thủ tục pháp lý trong hôn nhân, là thể hiện sự tôn trọng trong tình tình yêu, trách nhiệm giữa nam và nữ, trách nhiệm của cá

nhân với gia đình và xã hội và ngược lại. Đây cũng là biện pháp ngăn chặn những cá nhân lợi dụng quyền tự do kết hôn, tự do ly hôn để thỏa mãn những nhu cầu không chính đáng, để bảo vệ hạnh phúc của cá nhân và gia đình. Thực hiện thủ tục pháp lý trong hôn nhân không ngăn cản quyền tự do kết hôn và tự do ly hôn chính đáng, mà ngược lại, là cơ sở để thực hiện những quyền đó một cách đầy đủ nhất.

2. Chương 2: Gia đình ở Việt Nam hiện nay và những phương hướng, giải pháp xây dựng và phát triển gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội

2.1. Thực trạng gia đình nước ta

Gia đình trong xã hội hiện đại ngày nay càng có vai trò quan trọng, từ định hướng, nuôi dưỡng nhân cách cũng như giáo dục con người từ khi sinh ra đến lúc trưởng thành, trở thành những công dân có ích đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của xã hội. Đối với phần lớn người Việt Nam chúng ta, gia đình luôn là mối quan tâm hàng đầu. Quá trình hội nhập quốc tế, trong đó có hội nhập và giao lưu văn hóa làm xuất hiện những quan điểm cởi mở hơn về hôn nhân và gia đình Việt Nam.

Trong 1 cuộc khảo sát, phần lớn những người được hỏi vẫn khẳng định tầm quan trọng của hôn nhân, thanh niên đến tuổi trưởng thành nhất thiết cần lập gia đình. Quan điểm của nhóm những người chưa kết hôn cho thấy xu hướng hôn nhân vẫn là xu hướng chủ đạo trong tương lai, với 80,5% số người chưa kết hôn cho biết sẽ “kết hôn, có gia đình”, 46,2% cho rằng “thanh niên đến tuổi trưởng thành phải lập gia đình”; tỷ lệ người đồng ý với việc sống độc thân thấp hơn nhiều so với số người không đồng ý. Điều đó cho thấy gia đình và hôn nhân vẫn là một giá trị quan trọng ở Việt Nam. Các gia đình ngày càng nhận thức cao về tầm quan trọng của trách nhiệm, chia sẻ trong đời sống gia đình. Đó là việc chia sẻ những mối quan tâm, lắng nghe tâm tư, suy nghĩ của các thành viên trong gia đình. Các gia đình

có mức độ hiện đại hóa càng cao, mang nhiều đặc điểm hiện đại, như sống ở đô thị, có việc làm, có học vấn cao, mức sống cao, các khu vực kinh tế phát triển hơn thì các giá trị chia sẻ và trân trọng càng được các cặp vợ chồng thể hiện rõ. Tuy nhiên thực tế cho thấy, người phụ nữ vẫn chưa bình đẳng thực sự với nam giới, thể hiện trong tỷ lệ được người chồng chia sẻ, lắng nghe tâm tư và chia sẻ suy nghĩ. Các gia đình được khảo sát ở khu vực Đông Nam Bộ đạt điểm số trung bình cao nhất trong các hoạt động chia sẻ, lắng nghe những mối quan tâm, tâm tư của vợ/chồng. Còn nhóm nữ giới, dân tộc thiểu số, có mức sống thấp, ở nông thôn, học vấn thấp thì có tỷ lệ cao trong việc cho rằng bạn đời coi thường hoặc đánh giá thấp việc ứng xử hằng ngày hoặc đóng góp của họ đối với gia đình. Các kiểu loại gia đình mới như hôn nhân đồng giới, chung sống không kết hôn, làm mẹ đơn thân có xu hướng gia tăng. Nghiên cứu cho thấy 38,5% người trả lời chấp nhận sống độc thân; 28,4% có nhu cầu, mong muốn sống thử trước khi kết hôn; 58,3% không ủng hộ sống thử. Gần đây, hôn nhân đồng giới là vấn đề gây ra tranh cãi gay gắt và mới được chấp nhận dè dặt, chỉ có 27,7% người đồng ý, phần lớn ở nhóm mang nhiều đặc điểm hiện đại.

Tuy vậy trong bối cảnh xã hội phát triển và hội nhập, gia đình Việt Nam đang có những biến đổi mạnh mẽ về cấu trúc, hình thái, quy mô và các mối quan hệ trong gia đình. Những giá trị, chuẩn mực truyền thống đã và đang bị tác động, thay đổi, xen lẫn với những chuẩn mực, hành vi của xã hội mới. Mối quan tâm, chăm sóc của một bộ phận cha mẹ dành cho con cái dường như bị suy giảm. Nền tảng đạo đức xã hội, nhân cách của một số trẻ em đang có nguy cơ bị lung lay, bởi chủ nghĩa thực dụng, chủ nghĩa cá nhân và thiếu vắng sự chăm sóc, bảo vệ của gia đình. Điều đáng lo ngại hiện nay là, vì những lý do khác nhau, một bộ phận gia đình đã không thật sự trở thành "tổ ấm" cho mỗi con người. Nếu cấu trúc gia đình lỏng lẻo, liên kết giữa các thành viên gia đình yếu, các thành viên gia đình không được đối xử bình

đảng, cha mẹ thiếu gương mẫu và không có thời gian hoặc không quan tâm chăm sóc, giáo dục trẻ em, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, xung đột, bạo lực gia đình gia tăng... thì gia đình khó có thể làm tốt chức năng giáo dục, các thành viên trong gia đình khó hòa thuận, hạnh phúc và đặc biệt con cái khó có thể sống trong tình yêu thương, ấm no và hình thành nhân cách tốt.

2.2. Những phương hướng, xây dựng và phát triển gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Để khắc phục những mâu thuẫn nảy sinh xung quanh vấn đề gia đình của xã hội hiện đại, cần có những định hướng trong nghiên cứu và xây dựng chiến lược cho công tác quản lý gia đình nhằm phát huy hơn nữa các giá trị tích cực trong văn hóa dân tộc, nhất là trong việc định hướng giá trị, hình thành và nuôi dưỡng nhân cách tốt đẹp cho con trẻ. Để thực hiện được yêu cầu đó, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao nhận thức của xã hội về xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền để các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức, đoàn thể từ trung ương đến cơ sở nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của gia đình và công tác xây dựng, phát triển gia đình Việt Nam hiện nay, coi đây là một trong những động lực quan trọng quyết định thành công sự phát triển bền vững kinh tế - xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hai là, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, kinh tế hộ gia đình. Xây dựng và hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội để góp phần củng cố, ổn định và phát triển kinh tế gia đình; có chính sách ưu tiên hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình cho các gia

đình liệt sỹ, gia đình thương binh bệnh binh, gia đình các dân tộc ít người, gia đình nghèo, gia đình đang sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, có chính sách kịp thời hỗ trợ các gia đình phát triển kinh tế, sản xuất kinh doanh các sản phẩm mới, sản phẩm sử dụng nguyên liệu tại chỗ, hỗ trợ các gia đình tham gia sản xuất phục vụ xuất khẩu. Tích cực khai thác và tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình vay vốn ngắn hạn và dài hạn nhằm xóa đói giảm nghèo, chuyển dịch cơ cấu sản xuất, mở rộng phát triển kinh tế, đẩy mạnh loại hình kinh tế trang trại, vươn lên làm giàu chính đáng.

Ba là, kế thừa những giá trị của gia đình truyền thống đồng thời tiếp thu những tiên bộ của nhân loại về gia đình trong xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay. Gia đình truyền thống được hun đúc từ lâu đời trong lịch sử dân tộc. Bước vào thời kỳ mới gia đình ấy bộc lộ cả những mặt tích cực và tiêu cực. Xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay là xây dựng mô hình gia đình hiện đại, phù hợp với tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế, vừa phải kế thừa và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam, vừa kết hợp với những giá trị tiên tiến của gia đình hiện đại để phù hợp với sự vận động phát triển tất yếu của xã hội. Tất cả nhằm hướng tới thực hiện mục tiêu làm cho gia đình thực sự là tế bào lành mạnh của xã hội, là tổ ấm của mỗi người.

Bốn là, tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa. Gia đình văn hóa là một mô hình gia đình tiên bộ, một danh hiệu hay chỉ tiêu mà nhiều gia đình Việt Nam mong muốn hướng đến. Đó là, gia đình ấm no, hoà thuận, tiến bộ, khoẻ mạnh và hạnh phúc; Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân; Thực hiện kế hoạch hoá gia đình; Đoàn kết tương trợ trong cộng đồng dân cư. Được hình thành từ những năm 60 của thế kỷ XX, tại một địa phương của tỉnh Hưng Yên, đến nay, xây dựng gia đình văn hóa đã trở thành phong trào thi đua có độ bao phủ

hầu hết các địa phương ở Việt Nam. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa đã thực sự tác động đến nền tảng gia đình với những quy tắc ứng xử tốt đẹp, phát huy giá trị đạo đức truyền thống của gia đình Việt Nam. Chất lượng cuộc sống gia đình ngày càng được nâng cao.

3. Chương 3: Nhận thức và trách nhiệm đối với gia đình

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: "Nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, gia đình tốt thì xã hội mới tốt, xã hội tốt thì gia đình càng tốt. Hạt nhân của xã hội là gia đình".

Gia đình là nền tảng xây dựng lên nhân cách của mỗi con người, một đứa trẻ sinh và lớn lên theo chiều hướng xấu hay tốt một phần là do ảnh hưởng của gia đình. Trong cuộc sống này tình cảm cao cả và thiêng liêng nhất chính là tình cảm gia đình. Tình cảm ấy luôn nhắc nhở cá nhân mỗi người phải có trách nhiệm với gia đình. Để tình cảm gia đình luôn được bền vững thì mỗi thành viên trong gia đình cần ý thức trau dồi, bồi đắp kể cả từ những điều nhỏ nhặt nhất. Từ những sự quan tâm ấy sẽ làm cho tình cảm gia đình tốt đẹp hơn, nhân văn hơn. Hơn hết, mỗi người chúng ta hãy biết trân trọng tình cảm gia đình và yêu thương, quan tâm người xung quanh.

Để có một gia đình yên ấm, hạnh phúc đòi hỏi phải có sự cố gắng của tất cả thành viên trong gia đình từ người lớn cho đến những người con. Mỗi người phải tự biết rèn luyện mình sống đúng vai trò, bổn phận, cùng nhau cố gắng xây dựng mái ấm mà trong đó bố mẹ làm gương cho con cái, con cái vâng lời, hiếu thảo với bố mẹ như thế mới tạo nên một gia đình trọn vẹn. Gia đình đã là một món quà tuyệt vời với mỗi người từ khi sinh ra, là tình cảm không thể tách rời, để có được gia đình như vậy thì mỗi thành viên trong gia đình phải ý thức được vai trò và trách nhiệm của mình, cần phải hiểu rõ nên làm gì để bảo vệ được thứ quý giá ấy, chỉ cần làm tốt những điều đó thì sẽ có một gia đình đúng nghĩa.

KẾT LUẬN

Quan điểm của Mác Lê-nin về gia đình và xây dựng gia đình trong thời kì quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội đã cho thấy giá trị quan trọng của gia đình. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin một mặt đánh giá cao vai trò của gia đình với sứ mệnh đặc biệt mà không một thiết chế xã hội nào thay thế được, mặt khác cũng dự báo sự ra đời, phát triển của gia đình một vợ một chồng là một bước tiến nhất định trong tương lai, nhưng nó chỉ có thể trọn vẹn khi xây dựng gia đình trong xã hội xã hội chủ nghĩa, phù hợp với tiến trình của lịch sử.

Tài liệu tham khảo

1. Giáo trình CNXHKKH của Học viện chính trị quốc gia.
2. Giáo trình CNXHKKH của Bộ GD-ĐT.
3. <https://nhandan.com.vn/tin-tuc-xa-hoi/gia-dinh-va-giao-duc-gia-dinh-trong-boi-can-h-xa-hoi-ngay-nay-296595>
4. <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/c-mac/nguyen-cuu-hoc-tap-tu-tuong/quan-niem-cua-c-mac-va-phangghen-ve-gia-dinh-trong-moi-quan-he-voi-su-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-3191>